

Số: KH1T-19/12h00/DBQG-DBKH

Hà Nội, ngày 01 tháng 7 năm 2026

**BẢN TIN DỰ BÁO KHÍ HẬU THỜI HẠN THÁNG  
TRÊN PHẠM VI TOÀN QUỐC**  
(Tháng 7/2026)

**1. Phân tích, đánh giá thời tiết, khí hậu nổi bật tháng 6/2026**

+ **Bão và áp thấp nhiệt đới (ATNĐ):** Tối ngày 03/6/2026 vùng áp thấp trên vùng biển phía Nam khu vực Bắc Biển Đông đã mạnh lên thành ATNĐ và đây là ANNĐ đầu tiên trong năm 2026 trên khu vực Biển Đông. Ngày 04/6, vị trí tâm ATNĐ ở vào khoảng 17,3 độ Vĩ Bắc; 115,4 độ Kinh Đông, trên khu vực Bắc Biển Đông. Sức gió mạnh nhất vùng gần tâm ATNĐ mạnh cấp 6 (39-49km/h), giật cấp 8. Sau đó, ATNĐ chủ yếu di chuyển theo hướng Đông Bắc và sáng ngày 05/6 ATNĐ di chuyển ra ngoài khu vực Biển Đông và suy yếu dần (Hình 1).



Hình 1: Quỹ đạo ATNĐ

+ **Không khí lạnh (KKL):** Trong tháng 6/2026, đã xảy ra 01 đợt KKL vào ngày 08/6, đã gây mưa to và dông diện rộng, cục bộ có nơi mưa rất to ở Bắc Bộ; nhiệt độ trung bình giảm 4,0-6,0<sup>0</sup>C tại các tỉnh Bắc Bộ và các tỉnh từ Thanh Hóa đến Hà Tĩnh; tại Bắc vịnh Bắc Bộ đã có gió Đông Bắc mạnh cấp 5, có lúc cấp 6.

+ **Đông, lốc, sét:** Trên phạm vi toàn quốc đã xảy ra một số trận dông, lốc và mưa đá (Phụ lục- Bảng 1).

+ **Mưa diện rộng:** Trong tháng 6/2026, tại khu vực Bắc Bộ đã xuất hiện 04 đợt vào các ngày: Từ ngày 04-06/6, 08-12/6, 15-22/6 và từ ngày 26-30/6; đáng chú ý đợt mưa ngày 26-30/6 khu vực Đông Bắc Bộ đã xảy ra mưa vừa, mưa to diện rộng, có nơi mưa rất to với tổng lượng mưa (TLM) phổ biến từ 120-

240mm, có nơi trên 250mm.

Khu vực từ Thanh Hóa đến Huế xảy ra đợt mưa từ ngày 09-11/6; Khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ xảy ra 03 đợt mưa vào ngày 27/5-04/6, 09-12/6 và ngày 26-29/6.

Khu vực Cao nguyên Trung Bộ và Nam Bộ đã xảy ra nhiều ngày mưa diện rộng, trong đó có ngày có mưa vừa, mưa to và dông.

Trong tháng 6/2026, một số trạm khí tượng đã quan trắc được giá trị TLM ngày và TLM tháng vượt giá trị lịch sử (GTLS) cùng thời kỳ (*Phụ lục-Bảng 2, 3*).

+ **Nắng nóng (NN)**: Trong tháng 6/2026, tại khu vực Bắc Bộ, xuất hiện 04 đợt NN diện rộng vào ngày: từ ngày 31/5-04/6, 06-08/6, 13-15/6 và ngày 23-25/6 với nhiệt độ cao nhất phổ biến 36,0-38,0<sup>0</sup>C, có nơi trên 39,0<sup>0</sup>C.

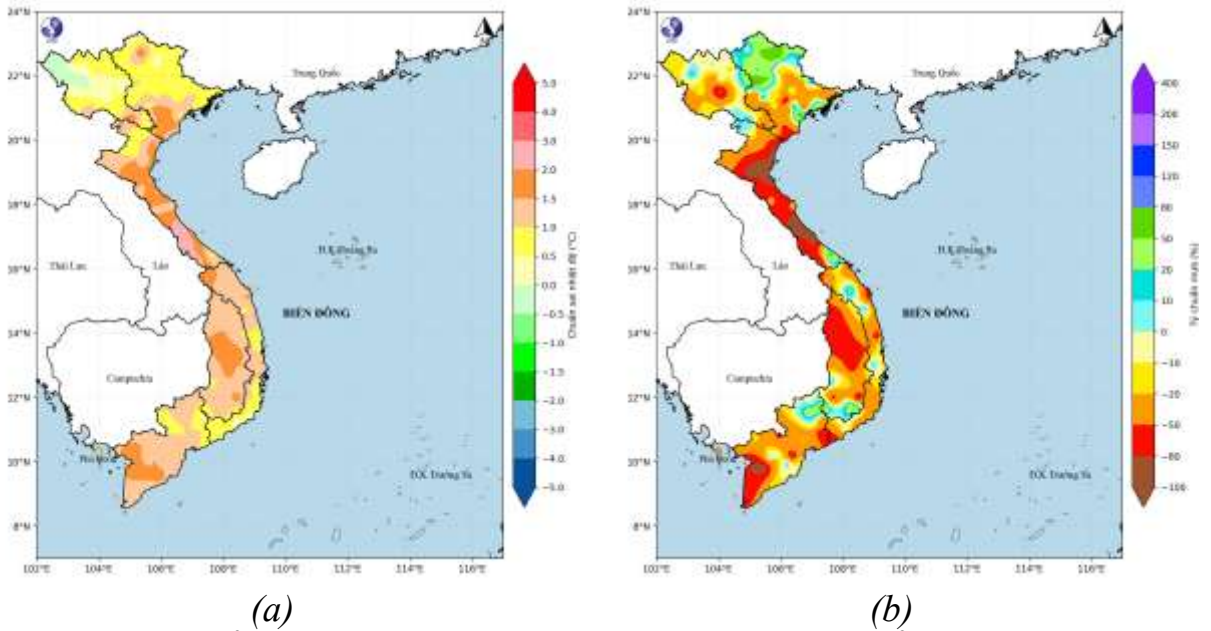
Khu vực Thanh Hóa đến Huế và khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ xảy ra 02 đợt NN bao gồm: từ ngày 31/5-08/6 và từ ngày 12-30/6 với nhiệt độ cao nhất ngày phổ biến từ 36,0-39,0<sup>0</sup>C, có nơi trên 40,0<sup>0</sup>C.

Khu vực Cao nguyên Trung Bộ NN chỉ xảy ra cục bộ. Khu vực Nam Bộ xảy ra một số ngày nắng nóng diện rộng (ngày 22/6 và ngày 24/6) với nhiệt độ cao nhất ngày phổ biến 35,0-36,0<sup>0</sup>C.

Trong tháng 6/2026, một số trạm khí tượng đã ghi nhận được nhiệt độ cao nhất tuyệt đối ngày vượt GTLS cùng kỳ (*Phụ lục-Bảng 4*).

+ **Nhiệt độ trung bình (NĐTĐ)**: Trong tháng 6/2026, NĐTĐ trên hầu khắp cả nước phổ biến cao hơn so với TBNN cùng thời kỳ từ 0,5-1,5<sup>0</sup>C (*Hình 2a*).

+ **Lượng mưa**: Trong tháng 6/2026, TLM hầu hết các khu vực trên cả nước đều phổ biến thấp hơn so với TBNN từ 15-50%; trong đó các tỉnh từ Thanh Hóa-Đà Nẵng và phía Tây các tỉnh từ Quảng Ngãi-Gia Lai thấp hơn từ 55-90% so với TBNN, riêng một số nơi tại khu vực vùng núi phía Đông Bắc Bộ phổ biến cao hơn từ 30-55% so với TBNN cùng thời kỳ (*Hình 2b*).



Hình 2: (a) Chuẩn sai nhiệt độ trung bình ( $^{\circ}\text{C}$ ) và (b) Tỷ chuẩn lượng mưa (mm) tháng 6/2026

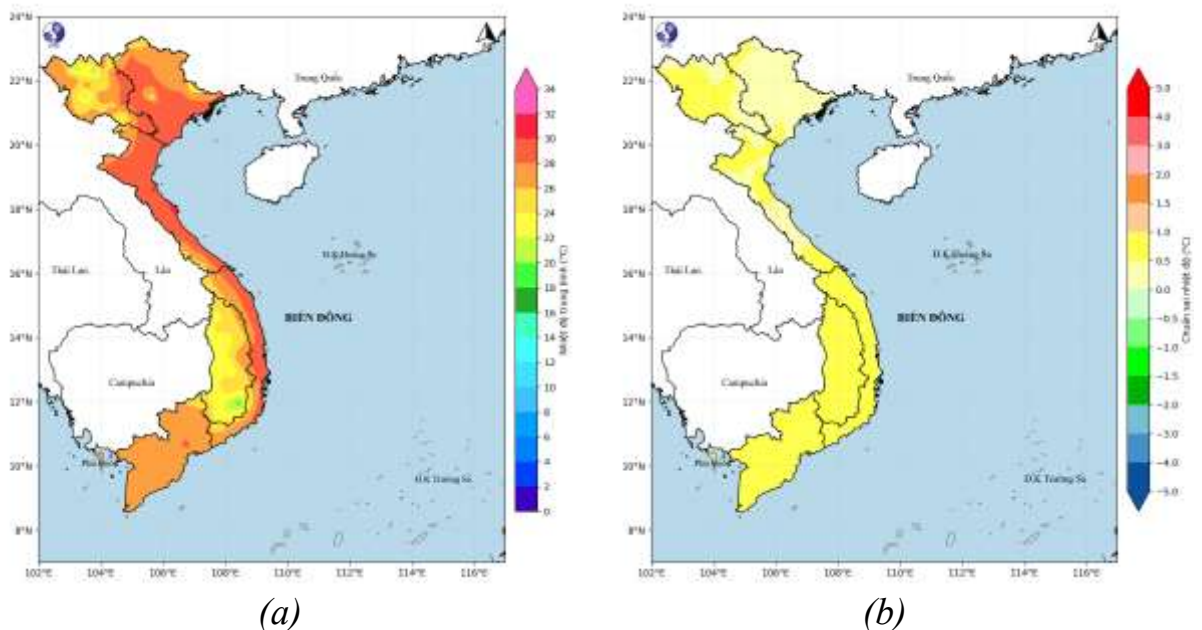
## 2. Dự báo xu thế khí hậu tháng 7/2026

### 2.1. Dự báo xu thế NĐTĐ

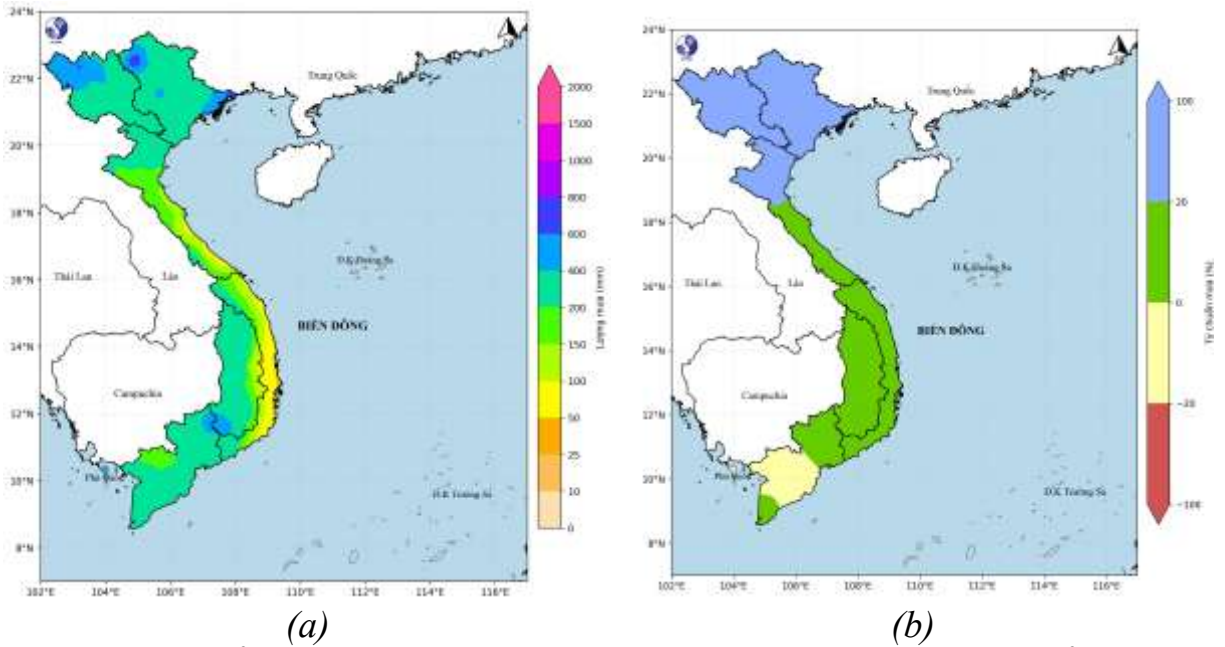
Trong tháng 7/2026, NĐTĐ trên toàn quốc phổ biến cao hơn so với TBNN từ 0,5-1,0 $^{\circ}\text{C}$  (Hình 3b).

### 2.2. Dự báo xu thế lượng mưa

Trong tháng 7/2026, TLM trên cả nước phổ biến xấp xỉ so với TBNN, riêng khu vực Bắc Bộ và khu vực từ Thanh Hóa-Hà Tĩnh có TLM cao hơn từ 15-30% so với TBNN cùng thời kỳ (Hình 4b).



Hình 3: (a) Nhiệt độ trung bình ( $^{\circ}\text{C}$ ) TBNN tháng 7; (b) Dự báo chuẩn sai nhiệt độ trung bình ( $^{\circ}\text{C}$ ) tháng 7/2026



Hình 4: (a) Tổng lượng mưa (mm) TBNN tháng 7; (b) Dự báo tỷ chuẩn lượng mưa (%) tháng 7/2026

### 2.3. Cảnh báo thời tiết nguy hiểm

+ **Bão/áp thấp nhiệt đới (ATND):** Trong tháng 7/2026, bão/ATND hoạt động trên khu vực Biển Đông và ảnh hưởng trực tiếp đến đất liền Việt Nam ở mức tương đương so với TBNN (TBNN trên khu vực Biển Đông là 1,6 cơn và đổ bộ vào đất liền Việt Nam là 0,9 cơn).

+ **Nắng nóng:** Trong tháng 7/2026, khu vực Bắc Bộ và Trung Bộ tiếp tục có khả năng xuất hiện nhiều ngày nắng nóng, số ngày nắng nóng có khả năng cao hơn so với TBNN. Cần đề phòng nắng nóng gay gắt, cục bộ có nơi đặc biệt gay gắt tại các khu vực này.

+ **Mưa vừa, mưa to:** Trong thời kỳ dự báo, mưa lớn diện rộng sẽ tập trung chủ yếu tại khu vực Bắc Bộ và các tỉnh từ Thanh Hóa-Hà Tĩnh; khu vực Cao nguyên Trung Bộ và Nam Bộ xuất hiện nhiều ngày có mưa rào và dông, có ngày có mưa vừa đến mưa to, thời gian mưa tập trung vào chiều và đêm.

+ Hiện tượng thời tiết nguy hiểm như dông, lốc, sét, mưa đá và gió giật mạnh có khả năng xuất hiện trên phạm vi cả nước, tập trung nhiều hơn ở khu vực Bắc Bộ, từ Thanh Hóa-Hà Tĩnh, Cao nguyên Trung Bộ và Nam Bộ.

### 2.4. Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế-xã hội

Trên đất liền, hoạt động của dải hội tụ nhiệt đới và gió mùa Tây Nam ở

phía Nam có thể gây ra các đợt mưa rào và dông, nguy cơ xảy ra các hiện tượng thời tiết nguy hiểm như lốc, sét, mưa đá và gió giật mạnh. Ngoài ra, cần đề phòng gió mạnh do ảnh hưởng của mưa dông cục bộ, gió mùa Tây Nam hoặc hoạt động của xoáy thuận nhiệt đới trên khu vực Biển Đông gây nguy hiểm cho hoạt động của tàu thuyền. Tại các khu vực Bắc Bộ và Trung Bộ hiện tượng nắng nóng và nắng nóng gay gắt gây ảnh hưởng đáng kể đến đời sống và sản xuất của người dân.

*Trong bối cảnh biến đổi khí hậu, thời tiết, khí hậu ngày càng diễn biến phức tạp với nhiều hình thái nguy hiểm, cực đoan. Do đó, đề nghị các cấp chính quyền và người dân thường xuyên cập nhật và tích hợp thông tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn trong các bản tin ngắn hạn 1-3 ngày, để kịp thời điều chỉnh các kế hoạch sản xuất, phương án ứng phó phù hợp đảm bảo an toàn cho các hoạt động sản xuất và dân sinh.*

### 3. Dự báo nhiệt độ trung bình, tổng lượng mưa tháng 7/2026

Địa điểm dự báo (Các trạm khí tượng đặc trưng-Tỉnh/Tp-Đài KTTV Khu vực)	Thời kỳ 01-10/7		Thời kỳ 11-20/7		Thời kỳ 21-31/7		Cả thời kỳ	
	Ttb (°C)	TLM (mm)	Ttb (°C)	TLM (mm)	Ttb (°C)	TLM (mm)	Ttb (°C)	TLM (mm)
Sơn La-Sơn La (Đài KTTV Bắc Bộ)	25,5-26,5	80-140	25,5-26,5	90-150	25,0-26,0	80-140	25,5-26,5	270-420
Lào Cai-Lào Cai (Đài KTTV Bắc Bộ)	29,0-30,0	90-150	29,0-30,0	90-150	28,5-29,5	90-160	29,0-30,0	300-450
Lạng Sơn-Lạng Sơn (Đài KTTV Bắc Bộ)	27,5-28,5	60-110	27,5-28,5	70-130	27,0-28,0	80-140	27,5-28,5	230-360
Việt Trì-Phú Thọ (Đài KTTV Bắc Bộ)	29,5-30,5	70-130	29,0-30,0	70-130	28,5-29,5	100-180	29,0-30,0	270-420
Hải Phòng-Tp. Hải Phòng (Đài KTTV Bắc Bộ)	28,5-29,5	60-110	28,5-29,5	80-140	28,0-29,0	90-160	28,5-29,5	260-400
Hà Đông-Tp. Hà Nội (Đài KTTV Bắc Bộ)	29,5-30,5	60-110	29,5-30,5	90-160	29,0-30,0	100-180	29,5-30,5	280-430
Vinh-Nghệ An (Đài KTTV Trung Bộ)	30,5-31,5	15-30	30,5-31,5	40-80	29,5-30,5	60-100	30,0-31,0	110-210
Huế-Tp. Huế (Đài KTTV Trung Bộ)	29,0-30,0	20-40	29,5-30,5	20-40	29,0-30,0	30-60	29,0-30,0	70-130
Kon Tum-Quảng Ngãi (Đài KTTV Trung Bộ)	24,5-25,5	70-130	24,5-25,5	70-120	24,5-25,5	110-200	24,5-25,5	270-420

Địa điểm dự báo (Các trạm khí tượng đặc trưng-Tỉnh/Tp-Đài KTTV Khu vực)	Thời kỳ 01-10/7		Thời kỳ 11-20/7		Thời kỳ 21-31/7		Cả thời kỳ	
	Ttb (°C)	TLM (mm)	Ttb (°C)	TLM (mm)	Ttb (°C)	TLM (mm)	Ttb (°C)	TLM (mm)
Quy Nhơn-Gia Lai (Đài KTTV Trung Bộ)	30,0-31,0	15-30	30,0-31,0	5-15	30,0-31,0	15-30	30,0-31,0	40-70
Nha Trang- Khánh Hòa (Đài KTTV Trung Bộ)	29,0-30,0	15-25	29,0-30,0	10-20	29,0-30,0	15-30	29,0-30,0	40-70
Buôn Ma Thuật-Đắk Lắk (Đài KTTV Trung Bộ)	24,5-25,5	70-130	24,5-25,5	50-90	24,5-25,5	60-120	24,5-25,5	220-320
Nhà Bè-Tp. Hồ Chí Minh (Đài KTTV Nam Bộ)	28,0-29,0	60-110	28,0-29,0	50-90	28,0-29,0	60-120	28,0-29,0	200-300
Cần Thơ-Tp. Cần Thơ (Đài KTTV Nam Bộ)	27,0-28,0	60-110	27,0-28,0	60-100	27,0-28,0	60-110	27,0-28,0	200-300

*Ghi chú:*

- Ttb: Giá trị nhiệt độ trung bình (đơn vị: độ C);
- R: Giá trị tổng lượng mưa (đơn vị: milimét);
- Chuẩn sai: Giá trị chênh lệch của nhiệt độ/lượng mưa so với TBNN (đơn vị: độ C/milimét);
- Tỷ chuẩn: Giá trị chênh lệch tương đối của lượng mưa so với TBNN (đơn vị: %),
- Các khu vực dự báo được điều chỉnh theo địa danh hành chính mới (Bảng 5- Phụ lục)

**Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: Trước 12h00 ngày 11/7/2026**

**Tin phát lúc: 12h00 ngày 01/7/2026./.**

**Soát tin: Đỗ Thị Thanh Thủy**

**PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



**Nguyễn Đức Hòa**

## Phụ lục

*Bảng 1: Các hiện tượng thời tiết nguy hiểm ở quy mô nhỏ trong tháng 6/2026*

<b>Hiện tượng</b>	<b>Khu vực</b>	<b>Thời gian</b>
mưa lớn kèm dông lốc	Lâm Đồng (Hồng Sơn)	02/6/2026
Mưa kèm dông lốc	Điện Biên, Sơn La	03-04/6/2026
Mưa kèm dông lốc	Lai Châu, Lào Cai	08-09/6/2026
Mưa lớn, lốc	Cao Bằng	14-15/6/2026
Mưa lớn kèm dông sét	Tuyên Quang Hải Phòng Quảng Ngãi	15-16/6/2026
Mưa dông	TP Huế	17-18/6/2026
Mưa lớn kèm dông lốc	Đồng Tháp	20/6/2026
Mưa dông	Phú Thọ	20-21/6/2026
Mưa lớn kèm dông lốc	Đồng Tháp	20/6/2026
Lốc xoáy kèm mưa lớn, mưa đá	Lâm Đồng	22/6/2026
Mưa lớn kèm dông lốc sét	Tuyên Quang	25/6/2026
Mưa lớn kèm dông lốc	TP Đà Nẵng	26/6/2026

*Bảng 2: Lượng mưa ngày trong tháng 6/2026 vượt GTLS*

<b>STT</b>	<b>Trạm khí tượng (tỉnh/TP)</b>	<b>Lượng mưa cao nhất ngày trong tháng 6</b>	<b>Ngày xuất hiện GTLS</b>	<b>Lượng mưa ngày vượt GTLS</b>	<b>Ngày xuất hiện</b>
1	Nguyên Bình (Cao Bằng)	131,5	05/6/1995	213,4	26/6/2026
2	Mẫu Sơn (Lạng Sơn)	92,4	02/6/2025	104,1	26/6/2026
3	Liên Khương (Lâm Đồng)	102,3	13/6/2020	114,1	28/6/2026

*Bảng 3: Lượng mưa tháng 6/2026 vượt GTLS*

<b>STT</b>	<b>Trạm khí tượng (tỉnh/TP)</b>	<b>Lớn nhất tháng 6</b>	<b>Năm xuất hiện GTLS</b>	<b>Tổng lượng mưa tháng 6</b>
1	Nguyên Bình (Cao Bằng)	542,2	2008	545,1
2	Cát Tiên (Lâm Đồng)	520,3	2016	555,4

*Bảng 4: Nhiệt độ cao nhất tuyệt đối ngày trong tháng 6/2026 đạt và vượt GTLS*

STT	Trạm khí tượng (tỉnh/TP)	Nhiệt độ cao nhất ngày trong tháng 6	Ngày xuất hiện GTLS	Nhiệt độ vượt GTLS	Ngày xuất hiện
1	Hòn Dấu (Hải Phòng)	37,6	21/6/2021	38,1	04/6/2026
2	Bạch L. Vĩ (Hải Phòng)	35,8	08/6/2025	37,2	25/6/2026
3	Nam Định (Ninh Bình)	40,2	03/6/2017	40,5	24/6/2026
4	Văn Lý (Ninh Bình)	38,5	24/6/1987	40,0	24/6/2026
5	Ninh Bình (Ninh Bình)	40,7	03/6/2021	41,0	24/6/2026
6	Thái Bình (Hưng Yên)	39,2	20/6/2021	39,4	24/6/2026
7	Sầm Sơn (Thanh Hóa)	39,5	09/6/2010	40,3	24/6/2026
8	Thanh Hóa (Thanh Hóa)	40,3	25/6/1987	40,3	25/6/2026
9	Quỳ Châu (Nghệ An)	41,2	22/6/2019	41,5	25/6/2026
10	Tây Hiếu (Nghệ An)	41,6	19/6/2010	42,2	25/6/2026
11	Quỳnh Lưu (Nghệ An)	39,6	03/6/2021	40,2	25/6/2026
12	Đô Lương (Nghệ An)	41,2	20/6/2020	41,4	25/6/2026
13	Hòn Ngư (Nghệ An)	38,7	26/6/2010	39,0	25/6/2026
14	Vinh (Nghệ An)	40,6	23/6/2019	40,8	25/6/2026
15	Hà Tĩnh (Hà Tĩnh)	40,2	2019,2020	40,3	25/6/2026
16	Hoành Sơn (Hà Tĩnh)	39,1	03/6/2016	40,0	25/6/2026
17	Đồng Hới (Quảng Trị)	40,2	24/6/2020	40,5	24/5/2026
18	Cồn Cỏ (Quảng Trị)	37,8	05/6/1983	38,4	25/6/2026
19	A Lưới (Tp. Huế)	36,5	14/6/2024	37,1	24/6/2026

20	Quảng Ngãi (Quảng Ngãi)	40,5	05/6/1983, 04/6/2021	40,5	07/6/2026
21	Tuy Hòa (Đắk Lắk)	40,0	03/6/2024	40,0	23/6/2026
22	Rạch Giá (An Giang)	34,7	04/6/2015	34,7	23/6/2026

*Bảng 5: Các khu vực dự báo theo địa danh hành chính mới*

<b>STT</b>	<b>Khu vực</b>	<b>Gồm các tỉnh</b>
1	Khu vực Tây Bắc Bộ	Lai Châu, Điện Biên, Sơn La, Lào Cai, khu vực phía Nam của tỉnh Phú Thọ (tỉnh Hòa Bình cũ)
2	Khu vực Đông Bắc Bộ	Tuyên Quang, Cao Bằng, Thái Nguyên, Lạng Sơn, Quảng Ninh, Tp, Hải Phòng, Bắc Ninh, Hưng Yên, Ninh Bình, Tp, Hà Nội; khu vực phía Bắc của tỉnh Phú Thọ (tỉnh Vĩnh Phúc và Phú Thọ cũ)
3	Khu vực Thanh Hóa-Huế	Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Trị, Tp, Huế
4	Khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ	Tp. Đà Nẵng, Khánh Hòa và ven biển các tỉnh Quảng Ngãi, Gia Lai, Đắk Lắk, Lâm Đồng
5	Khu vực Cao nguyên Trung Bộ	Phía Tây các tỉnh Quảng Ngãi, Gia Lai, Đắk Lắk, Lâm Đồng,
6	Khu vực Nam Bộ	Tp. Đồng Nai, Tp. Hồ Chí Minh, Tây Ninh, Đồng Tháp, Vĩnh Long, Tp. Cần Thơ, An Giang, Cà Mau